

# THỦ ẤN CỦA A DI ĐÀ PHẬT

Biên dịch: HUYỀN THANH

A Di Đà Phật (tên Phạn là Amitàbha, hoặc Amita-buddha, hoặc Amitayuh) dịch ý là Vô Lượng Quang, hoặc Vô Lượng Phật, hoặc Vô Lượng Thọ. Lại thường dùng nước Cam Lộ (Amṛta), khi uống vào thì chẳng già chẳng chết nhằm hiển bày Đức đặc biệt ấy, nên được tôn là Cam Lộ Vương (Amṛta-ràja), hoặc Cam Lộ Vương Như Lai (Amṛta-ràja-Tathàgata).



A Di Đà Phật là Giáo Chủ của Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây, dùng Quán Thế Âm và Đại Thế Chí làm hai vị Đại Bồ Tát hầu cận.

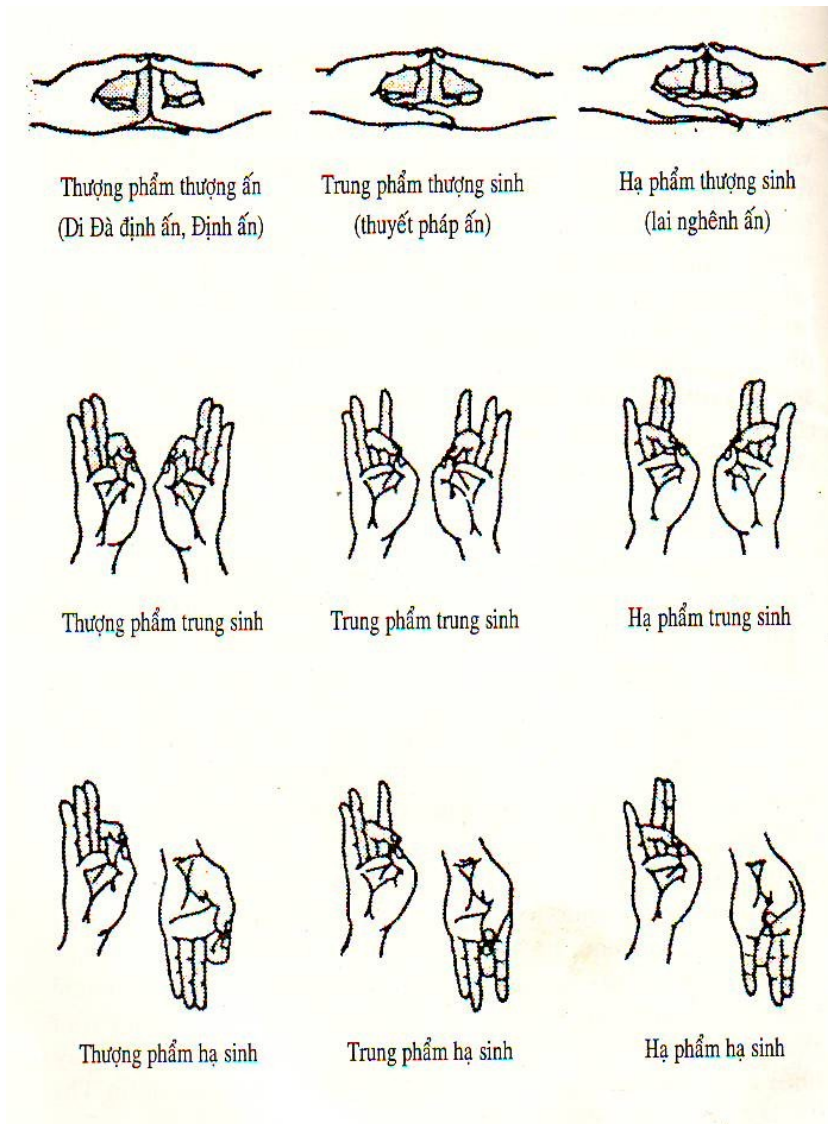
Y theo Kinh **Quán Vô Lượng Thọ** nói: Khi còn ở Nhân Địa, Ngài là vị Tỳ Khưu Pháp Tạng thời ở trước Đức Phật **Thế Tự Tại Vương** phát khởi Tâm Vô Thượng Đạo, dùng 48 Hoằng Nguyên thệ nguyện xây dựng Thế Giới Cực Lạc (Sukha-vati) rất trang nghiêm không thể sánh ở trong cõi Phật của mười phương, siêng năng tu tập Bồ Tát Đạo mà thành Phật.

A Di Đà Phật có Bi Nguyện rộng lớn, Tâm Từ sâu xa mà Pháp Môn **Niệm Phật** ấy lại đơn giản dễ hành. Do đó trong các quốc gia tín ngưỡng Đại Thừa có rất nhiều người tin theo. Trung Quốc cổ đại có nói Pháp: “Nhà Nhà A Di Đà, hộ hộ Quán Thế Âm” chính là sự phổ biến lưu truyền tín ngưỡng A Di Đà

Tại Đại Hùng Bảo Điện trong Tự Viện Phật Giáo ở Trung Quốc thường cung phụng Tượng Phật của ba Tôn đại biểu cho ba Thế Giới khác nhau ở Đông, Tây và chính giữa. Tức là **Hoàn Tam Thế**, hoặc xưng là **Tam Bảo Phật**, **Tam Phương Phật**. Trong tạo hình này thì A Di Đà Phật được an trí ở bên phải của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, ngồi Kiết Già trên đài sen, hai tay kết Định Ấn, giữa lòng bàn tay đặt chồng lên nhau trên bàn chân, trong lòng bàn tay lại có một tòa đài sen biểu thị cho ý “*Tiếp dẫn chúng sinh vãng sinh về Tây Phương Cực Lạc Tịnh Thổ, hóa sinh ở trong hoa sen*”







Trong số đó thì Ấn của Thượng Phẩm Thượng Sinh là Diệu Quan Sát Trí Ấn., lại gọi là Định Ấn, Di Đà Định Ấn; là Thủ Ấn rất thường thấy ở Tượng Phật A Di Đà ngồi. Còn loại Tượng đứng thì dùng Lai Nghênh Ấn, là Tượng Ấn rất phổ biến của Hạ Phẩm Thượng Sinh. Tượng Ấn của Trung Phẩm thì dùng Ấn Thuyết Pháp. Cách thức này được lưu truyền từ cuối đời nhà Đường trở đi, về sau được truyền vào Nhật Bản. Thuyết này rất thịnh hành trong Chân Ngôn Tông với Tịnh Độ Tông